

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 24 -5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Cao Thị Hạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đức T, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1999 tại Hải Phòng. ĐKHKTT: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn B, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Đặng Thị V; bị cáo có vợ là Vũ Như Q và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 28/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Vũ Như Q, sinh ngày 13 tháng 12 năm 2000, tại Thái Bình. ĐKHKTT: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn B, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình V và bà Trần Thị T; bị cáo có chồng là Vũ Đức T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 28/8/2022, tổ công tác đội 2 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tuần tra khu vực đường Chùa Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát hiện trước cửa nhà số 180A Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, có một xe ô tô màu trắng biển kiểm soát 15A-728.31 đang dừng đỗ, trong xe ô tô có Vũ Đức T và Vũ Như Q. Tài đi ra khỏi xe đi bộ vào trong ngõ 180 Chùa Hàng khoảng 10 phút sau thì quay lại xe ô tô. Do nghi vấn Vũ Đức T và Vũ Như Q có biểu hiện hoạt động tội phạm về ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Trong lúc này, Quỳnh lén lút mở cửa xe ô tô đi ra và vớt 01 gói giấy vào trong sân nhà số 180A Chùa Hàng nhưng bị tổ công tác phát hiện thu giữ gói giấy trên. Tiến hành kiểm tra trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng trong có 04 túi nilon nhỏ đựng tinh thể màu trắng và 10 viên nén hình tam giác màu xanh. Tổ công tác đã dẫn giải Vũ Đức T và Vũ Như Q về trụ sở Cơ quan Công an để điều tra giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong sân nhà số 180A Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân 01 gói giấy màu trắng trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 04x08cm bên trong có 10 viên nén màu xanh hình tam giác và 04 túi nilon nhỏ kích thước khoảng 1,5x1,5cm trong có tinh thể màu trắng; thu của Tài 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại Iphone màu vàng đều qua sử dụng, 01 túi đeo chéo màu nâu trong có 19.000.000 đồng, 01 xe ô tô Tucson màu trắng BKS 15A-728.31; thu của Quỳnh 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Đức T và Vũ Như Q, thu trong phòng ngủ của Tài 01 căn cước công dân tên Vũ Đức T, 01 chứng minh thư nhân dân tên Vũ Như Q và 01 điện thoại Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp xe ô tô BKS 15A-728.31 Cơ quan công an thu 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng minh kiểm định xe ô tô BKS 15A-728.31, 01 hợp đồng thế chấp tài sản giữa Tài và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Đức T.

Tại Kết luận giám định số 434/KL-KTHS(MT) ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ của Tài và Quỳnh là ma túy có khối lượng 2,81 gam, loại Ketamine; viên nén màu xanh hình tam giác là ma túy, khối lượng 4,42 gam, loại MDMA.

Tại cơ quan điều tra, xét hỏi Vũ Đức T khai nhận: chiều tối ngày 22/8/2022, Tài đến nhà của một người phụ nữ tên Hằng nhà ở trong ngõ 180 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân (Tài không nhớ số nhà) để mua ma túy Ketamine nhằm mục đích sử

dụng cho bản thân. Hằng bán cho Tài 10 viên ma túy thuốc lắc giá 300.000 đồng/01 viên và 05 túi ma túy Ketamine giá 1.300.000 đồng/01 túi. Tổng số tiền Tài phải trả cho Hằng là 9.500.000 đồng nhưng Tài chưa trả. Sau khi mua được ma túy, Tài đã sử dụng 01 túi ma túy Ketamine. Đến chiều tối ngày 28/8/2022 Tài điều khiển xe ô tô BKS 15A-728.31 chở vợ là Vũ Như Q đi chơi. Khi đi Tài mang theo 01 túi đeo chéo màu nâu và cất 04 túi nilon ma túy Ketamine cùng 10 viên ma túy thuốc lắc vào trong túi rồi đeo lên người. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tài lái xe đi đến đầu ngõ 180 Chùa Hàng mục đích để trả nợ tiền mua ma túy cho Hằng. Trước khi vào nhà Hằng, Tài đưa toàn bộ số ma túy cất ở trong túi đeo chéo cho Vũ Như Q cầm hộ rồi đi bộ vào trong ngõ 180 Chùa Hàng. Do Hằng không có ở nhà nên Tài quay lại xe ô tô, lúc này lực lượng công an tiến hành kiểm tra Tài. Quỳnh ngồi trên xe hoảng sợ, đã lén lút mở cửa xe ô tô ra ngoài và vớt số ma túy Tài đưa vào trong sân nhà số 180A Chùa Hàng nhưng đã bị lực lượng công an phát hiện thu giữ như nêu trên.

Lời khai của Vũ Như Q phù hợp với lời khai của Vũ Đức T. Quỳnh khai khi Tài đưa cho Quỳnh gói giấy bên trong có ma túy, Tài chỉ bảo Quỳnh cầm hộ, không nói cho Quỳnh biết đó là ma túy. Nhưng do đã từng sử dụng ma túy nên Quỳnh có thể nhận ra trong túi nilon Tài đưa tinh thể màu trắng là ma Ketamine, viên nén màu xanh là ma túy thuốc lắc.

Lời khai nhận của Vũ Đức T và Vũ Như Q, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: 19.000.000 đồng thu giữ của Vũ Đức T, số ma túy còn lại sau giám định, 03 điện thoại (02 điện thoại Iphone, 01 điện thoại Nokia), 01 túi quai chéo màu nâu, 01 căn cước công dân tên Vũ Đức T, 01 chứng minh thư nhân dân tên Vũ Như Q, 01 điện thoại Iphone màu trắng hồng; 01 bản sao đăng ký xe ô tô BKS 15A-728.31, 01 hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa Vũ Đức T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (bản sao), 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 15A-728.31 (bản sao), 01 giấy phép lái xe tên Vũ Đức T chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Đối với xe ô tô BKS 15A-728.31 qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp là Vũ Đức T. Năm 2021 Tài đã ký hợp đồng tín dụng thế chấp xe ô tô trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn để vay tiền. Ngày 04/11/2022 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn có văn bản đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố bàn giao xe ô tô trên cho Ngân hàng để thực hiện việc xử lý thu hồi nợ vay đã bị quá hạn. Trên cơ sở đề nghị của Ngân hàng và đơn đề nghị của bị cáo Vũ Đức T, Vũ Như Q và các tài liệu khác có trong hồ sơ, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô cho Tài và bàn giao cho Ngân hàng thu hồi xử lý khoản vay.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKS-P1 ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Vũ Đức T, Vũ Như Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Vũ Đức T, Vũ Như Q: Điều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì về khối lượng ma túy mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm có cơ hội trở về với xã hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 2, Điều 249 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Vũ Đức T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm n khoản 2, Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Như Q từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định, **01 túi quai đeo không còn giá trị sử dụng.**

Trả lại cho bị cáo **Vũ Đức T số tiền 9.500.000 đồng; 01 điện thoại di động, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe;, 01 đăng ký xe ô tô (bản phô tô), 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô số 312 giữa Vũ Đức T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (bản sao) và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 15A-728.31 (bản sao).**

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.500.000 đồng vào 01 điện thoại di động Nokia thu của bị cáo Tài.

Trả lại bị cáo Vũ Như Q 01 chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động màu hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 28/8/2022 Vũ Đức T và Vũ Như Q có hành vi cất giấu trái phép 2,81 gam ma túy Ketamine; 4,42 gam ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị lực lượng công an bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung:*

Bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q phải chịu trách nhiệm hình sự về việc Tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 2,81 gam ma túy Ketamine tương đương 0,93 gam MDMA; 4,42 gam ma túy MDMA; tổng khối lượng là 5,3 gam MDMA. Như vậy hành vi của các bị cáo vi phạm điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là tệ nạn xã hội, nghiện hút ma túy gây nguy hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy trong cộng đồng. Vì vậy, cần xét xử nghiêm khắc để giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về vai trò của các bị cáo:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q đều là người thực hành. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Tài có vai trò chính trong vụ án, bị cáo trực tiếp đi mua ma túy mang về nhà. Bị cáo Quỳnh là đồng phạm giúp sức có vai trò thấp hơn bị cáo Tài nên hình phạt của bị cáo Quỳnh thấp hơn bị cáo Tài.

[6] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :*

Các bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo Tài có công với cách mạng nên được hưởng thêm

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt:*

Lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ là trên 05 gam MDMA do vậy cần xử phạt bị cáo Tài mức án trên khởi điểm của khung hình phạt và bị cáo Quỳnh mức án khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

[8] *Về hình phạt bổ sung:*

Các bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích kiếm lợi nhuận. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định không được phép sử dụng và 01 túi quai đeo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại Nokia bị cáo Tài dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

02 điện thoại di động Iphone thu của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại các bị cáo.

Đối với số tiền 19.000.000 đồng thu của bị cáo Tài trong đó có 9.500.000 đồng bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền 9.500.000 đồng còn lại không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Tài.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Vũ Như Q là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo Vũ Như Q.

Trả lại cho bị cáo Vũ Đức T 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Đức T; 01 đăng ký xe ô tô (bản phô tô), 01 giấy biên nhận thể chấp xe ô tô số 312 giữa Vũ Đức T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (bản sao) và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 15A-728.31 (bản sao).

[10] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này, quá trình điều tra Tài khai mua ma túy của người phụ nữ tên Hằng nhà ở ngõ 180 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân. Cơ quan điều tra đã xác định được là Phạm Thị Thu Hằng, sinh năm 1977, nơi thường trú 13C24 Đà

Năng, Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng; nơi ở: 15A/180 Chùa Hàng- Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng. Ngày 18/10/2022 Hằng đã bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ghi lời khai của Hằng, Hằng khai không quen biết, không bán ma túy cho ai tên là Vũ Đức T. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín đối với số điện thoại Tài khai là số của Phạm Thị Thu Hằng sử dụng nhưng chưa có kết quả trả lời. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến Phạm Thị Thu Hằng để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đức T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2022.

- Căn cứ điểm n khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Như Q 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong các phong bì gồm: 01 bì giấy niêm phong ma túy, dấu niêm phong số 434MT/PC09 và có chữ ký của Lê Đình Thạo, Vũ Thế Quang, Bùi Quang Sơn, Đồng Thị Thanh, Vũ Đức T, Vũ Như Q; 01 bì giấy niêm phong ma túy, dấu niêm phong số 434MT-A/PC09 và có chữ ký của Lê Đình Thạo, Vũ Thế Quang, Bùi Quang Sơn, Đồng Thị Thanh, Vũ Đức T, Vũ Như Q.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi quai đeo.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 9.500.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng số IMEI: 351639348657669 thu của bị cáo Tài.

Trả lại bị cáo Vũ Đức T 9.500.000 đồng; 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Đức T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng- hồng đã qua sử dụng số IMEI: 35381908841597.01, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng số IMEI: 3553900102210733; 01 đăng ký xe ô tô (bản phô tô), 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô số 312 giữa Vũ Đức T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (bản sao) và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 15A-728.31 (bản sao).

Trả lại bị cáo Vũ Như Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng số IMEI: 350408481905686 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Vũ Như Q.

(Đặc điểm chi tiết thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và chứng từ giao dịch, Giấy nộp tiền-DEPOSTT SLIP).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vũ Đức T và Vũ Như Q mỗi người phải nộp số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 61; Điều 65; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương

Lưu Văn Tĩnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Mai Vinh

Lương Thị Kim Dung

Phạm Mạnh Hùng